CÔNG TY CỔ PHẦN MERUFA
Địa chỉ: 38 Trương Quốc Dung, Phường Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: (028) 37654.160
Website: https://merufa.com.vn

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2026

DỰ THẢO

QUY CHẾ TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN MERUFA

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;*
- *Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Merufa;*
- *Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ Công ty Cổ phần Merufa,*

Nhằm đảm bảo cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Merufa diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng Quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

Điều 1. Mục đích

1. Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên của Công ty diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
2. Các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thể hiện ý chí thống nhất của ĐHĐCĐ, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của Cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh

1. Đối tượng áp dụng: Tất cả các Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự ĐHĐCĐ thường niên của Công ty Cổ phần Merufa đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
2. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Merufa.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

1.	Công ty	:	CÔNG TY CỔ PHẦN MERUFA.
2.	HĐQT	:	Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Merufa.
3.	BTC	:	Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Merufa.
4.	BKS	:	Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Merufa.
5.	Kiểm soát viên	:	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Merufa.
6.	ĐHĐCĐ/Đại hội	:	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Merufa.
7.	Đại biểu	:	Cổ đông, người đại diện *(người được ủy quyền)* của cổ đông Công ty Cổ phần Merufa.

Điều 4. Điều kiện tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số Đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều

này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai được tiến hành khi có số Đại biểu dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu dự họp.

Điều 5. Đại biểu tham gia cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 17/04/2026 đều có quyền tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ, có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.
2. Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v… theo yêu cầu của Ban tổ chức.
3. Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
4. Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho Đại biểu đến muộn đăng ký tham dự, kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi Đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
5. Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
6. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
7. Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
8. Trường hợp có Đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất Đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình.

Điều 6. Khách mời tại Đại hội

1. Là các cán bộ nhân viên của Công ty, khách mời, thành viên trong Ban tổ chức không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
2. Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với Ban tổ chứcvà được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

Điều 7. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

1. Đoàn Chủ tọa gồm một (01) Chủ tọa Đại hội và tối đa hai (02) thành viên đương nhiệm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tọa được Đại hội biểu quyết thông qua và có chức năng điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
2. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa Đại hội thì Trưởng BKS điều khiển để ĐHĐCĐ bầu Chủ tọa Đại hội trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa Đại hội.
3. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp ĐHĐCĐ sẽ điều hành để ĐHĐCĐ bầu

Chủ tọa Đại hội và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa Đại hội.

4. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:

a. Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua.

b. Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình.

c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

5. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa: Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 8. Thư ký Đại hội

1. Thư ký Đại hội do Đoàn Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa.

2. Đoàn Chủ tọa hoặc Thư ký Đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển ĐHĐCĐ một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số Đại biểu tham dự.

Điều 9. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội gồm 02 (hai) người, bao gồm 01 (một) Trưởng Ban và 01 (một) thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:

a. Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

b. Trưởng Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Đoàn chủ tọa giới thiệu gồm tối thiểu hai (02) người, bao gồm một (01) Trưởng Ban, một (01) thành viên và các thành viên giúp việc để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết. Các ứng cử viên tham gia ứng cử, đề cử không được tham gia vào Ban kiểm phiếu.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

a. Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, cách thức bầu cử.

b. Kiểm tra và ghi nhận Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử, lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu.

c. Chuyển Biên bản kiểm phiếu cho Đoàn Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử.

d. Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử cho Thư ký Đại hội.

e. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, thể lệ bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử.

Điều 11. Phát biểu tại Đại hội

1. Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Đoàn Chủ tọa

Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Đoàn Chủ tọa.

2. Đoàn Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho Đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của Đại biểu tại Đại hội hoặc ghi nhận, trả lời sau bằng văn bản.

Điều 12. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ

1. Nguyên tắc:

a. Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

b. Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho Đại biểu tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi Đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử. Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử có ghi rõ mã số cổ đông, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết, bầu cử của Đại biểu đó.

c. Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ như sau:

(i) Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế tổ chức Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ VI 2026 – 2031; Danh sách ứng cử viên tham gia bầu 05 (năm) thành viên Hội đồng quản trị và 3 (ba) thành viên Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ VI 2026 – 2031; Đoàn Chủ tọa, Ban kiểm phiếu; Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội *(nếu có)*.

(ii) Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các Báo cáo và Tờ trình Đại hội.

2. Cách thức biểu quyết:

a. Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến đối với một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

b. Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp Đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả 03 (ba) lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến về một vấn đề thì được xem như biểu quyết **"Tán thành"** vấn đề đó. Trường hợp Đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn 01 (một) lần khi biểu quyết "Tán thành", "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến" về một vấn đề thì được xem như biểu quyết "**Không hợp lệ"**. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách Đại biểu hoặc Ban kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số Thẻ biểu quyết tương ứng của từng Đại biểu Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.

c. Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, Đại biểu chọn 01 (một) trong 03 (ba) phương án "Tán thành", "Không tán thành", "Không có ý kiến" được in sẵn trên Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu "×" hoặc dấu "✓" vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất các nội dung cần biểu quyết của Đại hội, Đại biểu gửi Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu.

d. Trong trường hợp Đại biểu không bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu, các phiếu này sẽ được tính là phiếu không thu về và báo cáo số lượng phiếu không thu về trong Biên bản kiểm Phiếu biểu quyết.

e. Trường hợp Đại biểu muốn chỉnh sửa lại Phiếu biểu quyết do đánh dấu nhầm, quý Đại biểu vui lòng gạch chéo ô đã đánh dấu nhầm và đánh dấu lại vào ô mới, ký tên bên cạnh ô đánh dấu mới. Không được tẩy xóa, bôi bẩn.

3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết:

a. Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,… không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của Đại biểu tham dự.

b. Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết là hợp lệ khi Đại biểu đánh dấu chọn 01 (một) trong 03 (ba) ô biểu quyết. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ. Các nội dung mà Đại biểu không đánh dấu "×" hoặc "✓" vào ô biểu quyết sẽ được xem như Đại biểu "**Không có ý kiến**" đối với các nội dung đó.

c. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

(i) Ghi thêm nội dung khác ngoài quy định cho Phiếu biểu quyết;

(ii) Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4. Thể lệ biểu quyết:

a. Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi Đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

b. Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 17/04/2026), tổng số cổ phiếu lưu hành của Công ty là **6.792.372** cổ phần tương đương với **6.792.372** quyền biểu quyết.

c. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các Khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

(i) Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty

(ii) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại.

(iii) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh.

(iv) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty quy định tại Điều 11 Điều lệ Công ty và Điều 137 Luật Doanh nghiệp.

(v) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

(vi) Tổ chức lại, giải thể Công ty.

d. Các nội dung Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành; trừ trường hợp quy định tại Điểm c, khoản 4 Điều này và Khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

e. Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền

chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14).

f. Cổ đông/đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết:

a. Cách thức kiểm phiếu được tiến hành bằng cách thu Phiếu biểu quyết tại Đại hội.

b. Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

c. Đối với những vấn đề nhạy cảm và nếu Đại biểu có yêu cầu, Công ty phải chỉ định tổ chức độc lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu.

Điều 13. Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ

1. Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi kết thúc Đại hội.

2. Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ sẽ được lưu giữ và được đăng tải trên website của Công ty: www.merufa.com.vn để cổ đông có thể truy cập thay cho việc gửi thư trực tiếp đến cổ đông nhằm mục đích tiết giảm chi phí.

Điều 14. Thi hành Quy chế

1. Đại biểu và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này. Đại biểu và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:

a. Yêu cầu tất cả người tham dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Đoàn Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

3. Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này sẽ thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

4. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN MERUFA

LƯU TIẾN CẢO